

Bản án số: 230 /2021/HSST
Ngày 10 /6/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tứ Xuân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Xuân Việ

2. Ông Trần Quảng Thái

Thư ký phiên tòa: Bà Ma Thị Huyền Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Phan Thanh Tiên, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 226/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 250/2021/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 5 năm 2021, đối với bị cáo:

Đặng Văn C, tên gọi khác: không. Sinh ngày 15/10/1991. ĐKKHKT: Xóm N, xã L, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Văn Tr , đã chết; Con bà Nguyễn Thị T; Vợ Nguyễn Thị T1; Có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/4/2021 đến nay). Có mặt tại phiên tòa.

**** Người chứng kiến:*** Ông Lương Văn H, sinh năm 1980. Vắng mặt.

Trú tại: Xóm L, xã L, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ ngày 05/4/2021, tổ công tác của Công an xã Linh Sơn, thành phố Thái Nguyên làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực đầu cầu phao Ngọc Lâm thuộc Xóm N, xã L thành phố TN phát hiện 01 nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, nam thanh niên chấp hành, tự khai tên là Đặng Văn C. C tự giác lấy từ lòng bàn tay trái ra 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong có các mảnh tinh thể màu trắng hồng giao nộp cho tổ

công tác, C khai là ma túy đá mua về sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với C, niêm phong thu giữ vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên cân xác định khối lượng số chất tinh thể màu trắng hồng thu giữ của C có khối lượng 0,190 gam, niêm phong ký hiệu A2 gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 695/KL-KTHS ngày 13/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng hồng trong phong bì ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng thu giữ ban đầu là 0,190 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Đặng Văn C khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 05/4/2021, C đi bộ 01 mình từ nhà ở Xóm N, xã L thành phố TN tới khu vực cầu bóng tối thuộc phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây, C gặp và mua của 01 người đàn ông tên Đạt (không rõ lai lịch, địa chỉ) 01 gói ma túy đá được gói bằng giấy bạc màu vàng với giá 100.000 đồng. Mua xong, C cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái rồi đi bộ về nhà. Hồi 13 giờ cùng ngày, khi C đi đến khu vực cầu phao thuộc Xóm N, xã L thành phố TN thì bị tổ công tác của Công an xã Linh Sơn phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Vật chứng của vụ án gồm: 02 bì niêm phong ký hiệu A2, A3, hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 234/CT-VKSNDTPTN, ngày 10/5/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Đặng Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Đặng Văn C khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã mô tả. Bị cáo thống nhất với tội danh và khung hình phạt như cáo trạng đã nêu, thừa nhận việc truy tố là đúng người, đúng tội, không oan, sai.

- Sau khi kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Đặng Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”:

- + Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Đặng Văn C từ 18 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- + Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy: 02 bì niêm phong A2, A3. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần tranh luận bị cáo không tranh luận. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin HĐXX cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra việc giải quyết.

[2]. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 13 giờ ngày 05/4/2021, tại Xóm N, xã L thành phố TN, Đặng Văn C đang có hành vi tàng trữ 0,190 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an xã Linh Sơn, thành phố Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo Đặng Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là có căn cứ. Nội dung điều luật như sau: “*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

... c) Methamphetamine ... có khối lượng từ 0,1 đến dưới 05 gam”.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo đủ nhận thức để nhận biết được tác hại của ma túy gây ra cho bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn cố ý phạm tội.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy chưa có tiền án, tiền sự, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS. Hội đồng xét xử xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật. Mức hình phạt vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy không có tài sản gì nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[4]. Vật chứng vụ án: Đối với 02 bì niêm phong ký hiệu A2, A3 cần tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về các vấn đề khác: Bị cáo phải nộp án hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ, C khai mua của 01 người đàn ông không quen biết tên Đạt tại khu vực cầu bóng tối phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này nên sẽ xử lý sau khi có căn cứ.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt Đặng Văn C 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/4/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 329 BLTTHS tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong A2, bên trong có vỏ bao gói mẫu mặt sau có các dấu tròn của phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Nguyên và chữ ký của Trần Đức Th; 01 phong bì niêm phong ký hiệu A3 bên trong chứa 0,096 g chất bột màu trắng thu giữ của Đặng Văn C, mặt sau có dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thái Nguyên và chữ ký của các thành phần tham gia.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 351 ngày 05/5/2021 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên).

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án: buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Công an TPTN;
- THADS TPTN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tú Xuân

